

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2022/HS-ST  
Ngày 30-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Mã Văn Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đàm Văn Sự.

Ông Hoàng Quang Chuẩn.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Hoàng Duy Phong, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:** Ông Linh Đức Hợp, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Nhà văn hóa tổ dân phố 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Cao Bằng, Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 876/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Duy C**, sinh ngày 03 tháng 12 năm 1987 tại G, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố G, phường G, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: lớp 12/12 phổ thông; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; có vợ là Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1990 và 02 con; tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 15-7-2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1990, nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường G, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ ngày 15 tháng 7 năm 2022, tổ công tác Đồn Biên phòng Đ thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại khu vực Bản H, xã C, huyện K, tỉnh Cao Bằng phát hiện xe ô tô HYUNDAI màu trắng mang biển kiểm soát 90A-094.14 do Phạm Duy C điều khiển đang di chuyển theo hướng ra thị trấn K, huyện K có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác ra hiệu dừng xe nhưng C không chấp hành mà tăng ga bỏ chạy về huyện H, tỉnh Cao Bằng. Tổ công tác tiến hành truy đuổi khoảng 01 giờ đến cổng Trường phổ thông dân tộc nội trú huyện H ở phố T, thị trấn Q, huyện H thì dừng được chiếc xe ô tô, kiểm tra trên xe có 06 công dân Trung Quốc, gồm: Hoàng Chú Kiên, sinh năm 2001, trú tại tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc; Tạ Khánh Kiệt, sinh năm 1993, trú tại K, Trung Quốc; Diệp Tinh Minh, sinh năm 1991, trú tại tỉnh Giang Tây, Trung Quốc; Mạc Văn Mai, sinh năm 1997, trú tại tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc; Trần Văn Hán, sinh năm 1991, trú tại tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc và Diêu Minh Hùng, sinh năm 1995, trú tại tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc, cả 06 người đều không có giấy tờ xuất nhập cảnh theo quy định, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người cùng phương tiện về trụ sở để tiếp tục xác minh làm rõ.

Tiến hành điều tra vụ án xác định được như sau: Khoảng 08 giờ ngày 14-7-2022, C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI i10 màu sơn trắng mang biển kiểm soát 90A-194.14 chở 03 khách từ thành phố L, tỉnh Hà Nam đưa đến thị trấn K, huyện K, tỉnh Cao Bằng, đến khoảng 16 giờ cùng ngày C quay xe đi về được khoảng 200 mét thì có một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi vẫy xe và hỏi C “Nửa đêm có chở khách người nước ngoài từ thác Bản G, xã Đ đưa đến đầu cầu O, huyện H với giá 1.000.000 đồng không”, C trả lời “Có bao nhiêu người” thì người này nói “Có 06 người” nên C thỏa thuận tiền công là 2.000.000 đồng, người này đồng ý và lấy số điện thoại 0972.700.279 của C. Khoảng 02 giờ ngày 15-7-2022, người đàn ông buổi chiều gặp C dùng số điện thoại 0392.284.734 gọi cho C bảo đi vào khu vực thác Bản G khoảng 20 km thì dừng chờ, một lúc sau có 03 người đàn ông điều khiển 03 xe máy chở theo 06 người Trung Quốc đến giao cho C. Sau khi 06 người Trung Quốc lên xe, C dùng điện thoại quay video ghi hình các công dân Trung Quốc và điều khiển xe hướng ra thị trấn K, khi đang di chuyển thì có số điện thoại 0392.284.734 và số 0928.652.664 liên lạc hỏi vị trí C đang di chuyển và hướng dẫn đường đi. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày khi đi được khoảng 7-8km đến khu vực Bản H, xã C, huyện K thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Đ ra tín hiệu dừng xe, nhưng hai người đàn ông sử dụng số điện thoại trên bảo C không được dừng xe mà phải đi tiếp, C đã điều khiển xe ô tô chạy thẳng đến thị trấn Q, huyện H nên bị tổ công tác truy đuổi, do không biết đường C đi vào ngõ cụt không có lối ra và bị tổ công tác Đồn Biên phòng Đ bắt giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người, phương tiện cùng 06 công dân Trung Quốc đến Đồn Biên phòng Đ để tiếp tục điều tra làm rõ. Sau đó vụ án được chuyển cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng để điều tra theo thẩm quyền.

Lời khai của 06 công dân Trung Quốc khai nhận: Đầu tháng 7-2022, các công dân này thông qua mạng xã hội để tìm việc làm thì có một người đàn ông hướng dẫn đến biên giới tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc để sang Việt Nam làm việc ở tỉnh Nam Định và thông báo ngày đi sang Việt Nam, khi đến biên giới thì 06 người gặp nhau. Khoảng 21 giờ ngày 14-7-2022, cả nhóm đi theo đường mòn đồi núi sang Việt Nam không có người dẫn đường, khi đi qua biên giới có 03 người đàn ông đi 03 xe máy đón và đưa đến một địa điểm có một chiếc xe ô tô đã chờ sẵn, người lái xe ô tô dùng điện thoại quay phim, chụp hình các công dân này sau khi đã lên xe, khi di chuyển được khoảng 01 giờ thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ cùng người lái xe ô tô đến đón.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Duy C đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Thanh H đề nghị Hội đồng xét xử trả lại một nửa giá trị chiếc xe ô tô.

Ngày 22-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số: 102/CT-VKSCB-P1 truy tố Phạm Duy C về tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Duy C về tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Phạm Duy C về tội danh, điều luật đã viện dẫn trong quyết định truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Duy C phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Duy C từ 05 năm đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe ô tô HYUNDAI i10 biển kiểm soát 90A-194.14 01 kèm giấy tờ và 01 điện thoại Samsung màu đen của bị cáo Phạm Duy C; Trả lại  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe Hyundai i10 nói trên cho bà Nguyễn Thị Thanh H; Trả lại cho Phạm Duy C 01 giấy phép lái xe.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Duy C không có lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Thanh H không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo C trình bày: Do nhận thức kém, thiếu hiểu biết nên bị cáo mới có hành vi vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo Phạm Duy C và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Phạm Duy C hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 04 giờ 00 phút ngày 15-7-2022 của Đoàn Biên phòng Đ thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Cao Bằng; Bản tự khai; biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung bị cáo về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, biên bản trích xuất dữ liệu điện tử từ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG tạm giữ của Phạm Duy C; phù hợp với lời khai của những người làm chứng là các công dân Trung Quốc được C đón tại xã Đ, huyện K, tỉnh Cao Bằng để đưa đến đầu cầu O, huyện H, tỉnh Cao Bằng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 14-7-2022, Phạm Duy C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI i10 mang biển kiểm soát 90A-094.14 chở 03 khách từ thành phố L, tỉnh Hà Nam đến thị trấn K, huyện K, tỉnh Cao Bằng thì được một người đàn ông không quen biết thuê chở 06 người nước ngoài từ thác Bản G đến đầu cầu O, huyện H với tiền công 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Khoảng 02 giờ ngày 15-7-2022, người đàn ông thuê C dùng số điện thoại 0392.284.734 gọi cho C bảo đi đón người, khi đến nơi C đón được 06 người Trung Quốc lên xe, C quay video và điều khiển xe hướng ra huyện H, nhưng khi đi đến Bản H, xã C, huyện K, tỉnh Cao Bằng thì bị tổ công tác của Đoàn Biên phòng Đ ra tín hiệu dừng xe, nhưng 02 người đàn ông gọi điện thoại không cho C dừng mà phải đi tiếp nên C tăng ga chạy theo hướng H, khi bị truy đuổi đến ngõ cụt thì bị tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép của Phạm Duy C đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành C trong lĩnh vực nhập cảnh, làm gia tăng khả năng xảy ra các tội phạm do người nước ngoài nhập cảnh trái phép thực hiện. Khi thực hiện hành vi phạm tội, Phạm Duy C có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự,

phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ phạm tội là nhằm mục đích vụ lợi từ việc đón và đưa người nhập cảnh trái phép đến cầu O, huyện H giao cho người nhận để hưởng tiền công. Hành vi tổ chức cho 06 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép của bị cáo Phạm Duy C đã phạm vào tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Duy C về tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Trước khi phạm tội, bị cáo Phạm Duy C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện C sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 348 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Phạm Duy C chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội, nghề nghiệp của bị cáo là lái xe, thu nhập không ổn định nên không áp dụng một trong các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 chiếc điện thoại SAMSUNG là phương tiện liên lạc thực hiện tội phạm cần tịch thu phát mại lấy tiền nộp vào ngân sách Nhà nước.

01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI i10 biển kiểm soát 90A-094.14 là tài sản thuộc sở hữu chung của vợ chồng C, khi C sử dụng xe vào việc thực hiện tội phạm thì vợ của C là Nguyễn Thị Thanh H không biết nên tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe nộp vào ngân sách Nhà nước, trả lại  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe cho Nguyễn Thị Thanh H.

Giấy phép lái xe mang tên Phạm Duy C thì trả lại cho bị cáo C.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Duy C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông thuê bị cáo Phạm Duy C đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép đưa đến cầu O và người sử dụng số điện thoại 0928.652.664 gọi cho C yêu cầu không được dừng xe khi lực lượng chức năng ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án.

Đối với 06 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt hành C và trục xuất về nước.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Duy C** phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Duy C 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam là ngày 15-7-2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu phát mại lấy tiền nộp vào ngân sách Nhà nước:*

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG của Phạm Duy C”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu của Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

+ ½ giá trị của chiếc xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI màu trắng mang biển kiểm soát 90A-094.14. Tình trạng xe đã qua sử dụng.

Số khung: MALA751AAHM435678; Số máy: G3LAGM06588.

Kèm theo xe ô tô có: 01 (một) đăng ký xe ô tô mang tên Phạm Duy C.

Qua kiểm tra số khung, số máy thực tế của xe trùng khớp với Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 05-8-2022.

- *Trả lại cho Nguyễn Thị Thanh H (vợ của Phạm Duy C):* ½ giá trị của chiếc xe ô tô HYUNDAI biển kiểm soát 90A-094.14 nói trên.

- *Trả lại cho Phạm Duy C:* 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Phạm Duy C.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng số 45 ngày 09 tháng 12 năm 2022.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Duy C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Phạm Duy C có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Thanh H có quyền kháng cáo phần Bản án sơ thẩm trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh CB;
- TTG CA tỉnh CB; PC10;
- CQANĐT - CA tỉnh CB (PA09);
- Phòng HS Công an tỉnh CB (PC06);
- Sở Tư pháp CB;
- Cục THA dân sự tỉnh CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Mã Văn Quân**